

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 70/2024/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Phạm Mộng L, sinh năm 1973

HKTT và chỗ ở: Số nhà 15 tổ 15 Tứ Kỳ, phường H, quận H, thành phố H.

2. Chị Lê Thị Minh L, sinh năm 1979

HKTT và chỗ ở: Số nhà 15 tổ 15 Tứ Kỳ, phường H, quận H, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phạm Mộng L và chị Lê Thị Minh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh H (nay thuộc thành phố H) vào ngày 06/03/2000. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống tại địa chỉ số nhà 15 tổ 15 Tứ Kỳ, phường H, quận H, thành phố H. Trong quá trình chung sống anh chị hòa thuận thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng trong quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Anh chị nhận thấy không thể chung sống vợ chồng được nữa, nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Mộng L và chị Lê Thị Minh L.

- **Về con chung:** Anh Phạm Mộng L và chị Lê Thị Minh L có 02 con chung là cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 14/11/2000 và cháu Phạm Nam A, sinh ngày 02/09/2007.

Hiện nay cháu Phạm Khánh L đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên cháu ở với ai do cháu tự quyết định.

Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất:

Giao con chung là cháu Phạm Nam A sinh ngày 02/09/2007 cho anh Phạm Mộng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu Phạm Nam A trưởng thành đủ (18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Mộng L và chị Lê Thị Minh L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị Minh L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu Phạm Nam A không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà đất chung:** Anh Phạm Mộng L và chị Lê Thị Minh L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung:** Anh Phạm Mộng L và chị Lê Thị Minh L thống nhất, xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Mộng L tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011125 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Anh L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- UBND xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (nay thuộc thành phố H);
(Số 07 ngày 06/03/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nhung

